

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST  
Ngày 01 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tiêu Hồng Phụng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Đinh Chí Hiền

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Cà Mau.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB tham gia phiên tòa:* Ông Hữu Minh Chul - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh T, sinh năm 2000 tại huyện TB, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 4, xã Thới Bình, huyện TB, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tấn L và bà Đoàn Kiều Nh; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/10/2021 chuyển tạm giam từ ngày 25/10/2021 cho đến nay (có mặt).

2. Lê Long Đ, sinh năm 2002 tại huyện TB, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 4, xã Thới Bình, huyện TB, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp X, xã B, huyện TB, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn A và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/10/2021 chuyển tạm giam từ ngày 25/10/2021 cho đến nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 18/10/2021, Đ điều khiển xe biển số 69D1-504.31 chở T ra thị trấn TB uống cà phê, trên đường đi gặp người thanh niên tên L là bạn của T (T khai không biết họ, địa chỉ của L), nên T rủ Linh và Đ sử dụng ma túy và cả 03 đi đến chòi vuông bỏ hoang ở Ấp 4, xã Thới Bình để cùng nhau sử dụng ma túy, sau khi sử dụng Đ đưa cho T 200.000 đồng để hùn mua ma túy. Đến 01 giờ ngày 19/10/2021, T trao đổi với Linh có biết chỗ nào bán ma túy để T mua thêm 6.000.000 đồng sử dụng. Linh đồng ý và đi ra ngoài liên hệ với đối tượng bán ma túy, Linh liên hệ với ai, ở đâu để mua ma túy thì T không biết, sau đó Linh kêu T đến khu vực Cầu Treo thuộc Khóm 3, thị trấn TB đồng thời cho biết vị trí, cách thức lấy ma túy và trả tiền. T kêu Đ chở T đi mua ma túy về tiếp tục sử dụng, Đ đồng ý. Đ điều khiển xe biển số 69D1-504.31 chở T từ Ấp 4, xã Thới Bình đến khu vực Cầu Treo, Đ dừng xe, T xuống xe đi bộ một đoạn phát hiện cặp mé lộ dưới chân cầu có túi ma túy loại Methamphetamine, T lấy túi ma túy cầm trên tay rồi để lại số tiền 6.000.000 đồng xuống vị trí lấy túi ma túy. Mua được ma túy, T cầm túi ma túy trên tay đi ra xe, Đ tiếp tục điều khiển xe chở T về Ấp 4, xã Thới Bình. Khi về đến khu vực gần cổng Trung tâm Y tế huyện TB thuộc Khóm 1, thị trấn Thới Bình gặp lực lượng Công an đang tuần tra yêu cầu dừng phương tiện, kiểm tra bắt quả tang Trần Thanh T, Lê Long Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn nghi vấn là ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Vivo; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh; 01 xe mô tô biển số đăng ký 69D1-504.31. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB tiến hành lập biên bản niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 227/GĐH-PC09 ngày 21/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số PS3 1929455 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,5750 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô hiệu Vario, biển số đăng ký 69D1-504.31 do Lê Long Đ đứng tên chủ sở hữu; 01 điện thoại di động hiệu Vivo; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của Trần Thanh T; 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau số 227/GĐH-PC09 ngày 21/10/2021, bên trong có 2,3824 gam.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TB đã truy tố Trần Thanh T, Lê Long Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trần Thanh T, Lê Long Đ thừa nhận hành vi của mình, bị cáo T xác định ma túy Công an thu giữ khi dừng xe kiểm tra là của bị cáo cùng với Đ vừa mới mua tại Cầu Treo của một người bị cáo không biết tên do Linh liên hệ giùm bị

cáo, bị cáo Đ chở bị cáo đi mua ma túy về sử dụng, sau khi mua ma túy trên đường về đến Khóm 1, thị trấn Thới Bình thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Trần Thanh T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Lê Long Đ mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau số 227/GĐH-PC09 ngày 21/10/2021, bên trong có 2,3824 gam.

Đối với tên Linh đã liên hệ với đối tượng bán ma túy để bị cáo T mua, do T không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng Linh nên tách ra xử lý sau là phù hợp.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo T ăn năn hối cải, kính xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo sớm được về gia đình và làm người có ích cho xã hội.

Bị cáo Đ ăn năn hối cải, kính xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo sớm được về gia đình và làm người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, Kiểm sát viên từ khi khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Thực tế, quá trình này bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Vào lúc 01 giờ 50 phút, tại Khóm 1, thị trấn Thới Bình, huyện TB, lực lượng Công an tuần tra yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra, bắt quả tang Trần Thanh T, Lê Long Đ cùng tang vật có tổng khối lượng là 2,5750 gam, loại Methamphetamine đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số

06/CT-VKS ngày 18/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện TB và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo Trần Thanh T, Lê Long Đ là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, gây tác hại lớn đến sức khỏe, nhân cách và sự phát triển bình thường của con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là người trưởng thành có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy cũng như những quy định của Nhà nước cấm nghiêm khắc đối với tất cả các hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy, trong đó có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Song với ý thức coi thường pháp luật các bị cáo vẫn cố ý thực hiện bằng cách nhờ người liên hệ để mua ma túy. Sau khi có được ma túy mang về nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Nhằm đấu tranh phòng chống và từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng, đối với bị cáo T với vai trò chính là người khởi xướng, rủ rê, liên hệ trao đổi cách thực hiện việc mua ma túy; bị cáo Đ với vai trò là người giúp sức cho bị cáo T đi nhận ma túy về sử dụng.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết như: Bị cáo Trần Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lê Long Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bà Ngoại là bà Mẹ Việt Nam anh hùng (có 03 người con liệt sỹ) được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Từ đó, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của Viện kiểm sát để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[5] Đối với đối tượng tên Linh do không rõ hiện nay cư trú tại đâu, Viện kiểm sát yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định là phù hợp.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau số 227/GĐH-PC09 ngày 21/10/2021, bên trong có 2,3824 gam tinh thể màu trắng sau khi trích giám định và không lưu, túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 1929455 gửi giám định, túi nilon dùng để chứa tinh thể màu trắng. Hội đồng xét xử xét thấy vật chứng này là vật cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng nên bị tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Vario, biển số đăng ký 69D1-504.31 do Lê Long Đ đứng tên chủ sở hữu nhưng là tài sản của gia đình do ông Lê Văn An và bà Nguyễn Thị Hoa (cha, mẹ ruột của Đ) đứng ra mua để sử dụng trong gia đình, việc bị cáo Đ sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy ông An, bà Hoa không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB trả lại chiếc xe cho ông An tiếp tục quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh là của bị cáo T, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB đã trả lại cho bị cáo T là có căn cứ, được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo T, bị cáo Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

1.1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2021.

1.2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Long Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Long Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong, số 227/GĐH-PC09 ngày 21/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trần Thanh T, Lê Long Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện TB;
- CAND huyện TB;
- CCTHADS huyện TB;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tiêu Hồng Phụng**